

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 29 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Sửu và bà Nguyễn Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 17/5/2019 đối với bị cáo:

Vũ Thị H, sinh năm 1973, tại huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H, xã S, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Vũ Xuân C (đã chết), con bà Bùi Thị T, sinh năm 1948, chồng Trần Quốc H, sinh năm 1970 (đã ly hôn), có 03 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Tại bản án số 17/HSST/1995 ngày 16/11/1995 của Tòa án huyện Yên Châu xử phạt 16 tháng tù về tội Chứa mại dâm và tổng hợp 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 06/HSST/1995 ngày 22/6/1995, buộc bị cáo phải chấp hành chung của 2 bản án là 25 tháng tù (Đã được xóa án tích). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2018 đến ngày 27/12/2018 được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Quàng Thị M, sinh ngày 23/01/2002. trú tại: Bản T, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Quảng Thị S, sinh năm 1971 (mẹ đẻ M), trú tại: Bản T, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

2/ Vì Thị D, sinh năm 1988, trú tại: Bản T, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

3/ Mùi Thị C, sinh năm 1999, trú tại: Bản S, xã M, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

4/ Vì Thị T, sinh năm 2000, trú tại: Bản C, xã T, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 40 phút, ngày 06 tháng 12 năm 2018 tại Tiểu khu 4, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu tổ Công tác Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La kiểm tra hoạt động lưu trú, an ninh, trật tự tại nhà nghỉ Hướng Dương do Vương Tiến D làm chủ. Quá trình kiểm tra, tại phòng 202, 203 phát hiện: Hoàng Văn H, Vì Thị D, Lò Văn Q và Quảng Thị M, sinh năm 2002 đang có hành vi mua bán dâm. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính.

Vật chứng thu giữ: 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualei đã sử dụng thu giữ của Hoàng Văn H; 01 bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualei chưa sử dụng thu giữ của Lò Văn Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A39 của Vì Thị D; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave S, biển kiểm soát 26 N1- 01.442.

Quá trình điều tra, Vì Thị D, Quảng Thị M khai nhận là nhân viên của quán Karaoke H do Vũ Thị H làm chủ quán đã môi giới cho D và M bán dâm cho Hoàng Văn H và Lò Văn Q với số tiền là 500.000 đồng/ lượt bán dâm (H không được hưởng lợi từ việc bán dâm của D và M)

Ngày 06 tháng 12 năm 2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tiến hành khám xét chỗ ở của Vũ Thị H, quá trình khám xét thu giữ: 1.000.000đ (Một triệu đồng); 03 điện thoại di động của Mùi Thị C và Vì Thị T.

Vũ Thị H, Quảng Thị M, Vì Thị D, Mùi Thị C, Vì Thị T, Hoàng Văn H và Lò Văn Q khai nhận: Vũ Thị H kinh doanh quán Karaoke có thuê Vì Thị D; Quảng Thị M, sinh năm 2002; Vì Thị T và Mùi Thị C để dọn dẹp, rót bia, và chọn bài cho khách đến hát Karaoke. H giao kết hợp đồng bằng miệng sẽ trả lương cho mỗi người 6.000.000 đồng, ngoài ra nếu khách đến hát có nhu cầu mua dâm thì H sẽ tạo điều kiện cho các nhân viên đi bán dâm cho khách. H gợi ý cho nhân viên bán dâm mỗi lần là 500.000 đồng/giờ. Tiền bán dâm nhân viên được hưởng, không phải chia cho Hoa,

các nhân viên muốn đi bán dâm phải được sự đồng ý của Hoa, nếu Hoa không đồng ý thì không được đi.

Khoảng 23 giờ, ngày 05 tháng 12 năm 2018, Hoàng Văn H, Lò Văn Q cùng 02 người bạn của Q đến quán của Vũ Thị H để hát Karaoke. Q ra bảo với H cho 03 nhân viên nữ vào rót bia và chọn bài hát, H đồng ý. H cho Vì Thị T, Quảng Thị M và Mùi Thị C vào phục vụ theo yêu cầu của Q.

Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, H rủ Q mua dâm nhân viên phục vụ quán Karaoke của H, Q đồng ý. H nói với Q: *“Mày ra xin phép cô H, nếu cô H đồng ý thì mình rủ mấy em đi chơi”*. Q ra ngoài gặp H và nói: *“Chị cho nhân viên đi chơi với em”*, H trả lời: *“Thích em nào thì dẫn đi nhưng phải trả tiền hát, tiền nhân viên phục vụ và tiền mua dâm của nhân viên trước đã”*. Q đồng ý và đưa cho H số tiền 1.200.000 đồng để thanh toán tiền hát và tiền nhân viên phục vụ. Sau đó, Q nói cho H biết là H đã đồng ý. H lấy từ ví ra 02 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho H nhưng H không nhận và nói: *“Mày đi với đứa nào thì đưa tiền cho nó”*. H đưa cho T 1.000.000 đồng để mua dâm với T và M. T nhận tiền nhưng sau đó đổi ý không bán dâm cho H nữa mà đưa tiền cho Vì Thị D, Dung nhận tiền và đồng ý thay T đi bán dâm. Trước khi đi bán dâm, H nói với D và M là lên nhà nghỉ H để mua bán dâm cho gần. H và Q điều khiển xe máy đi trước, D và M đi xe máy nhãn hiệu HONDA–Wave S, biển kiểm soát 26 N1- 014.42 của gia đình Hoa đi sau. Do nhà nghỉ Hải Châu không còn phòng nên H, Q bảo D và M lên nhà nghỉ HD ở tiểu khu 4, thị trấn Yên Châu để mua bán dâm. Đến nhà nghỉ HD, H và D vào phòng 202, Q và M vào phòng 203 để mua bán dâm. Quá trình mua dâm, Q biết M sinh năm 2002 chưa đủ 18 tuổi nên Q không mua dâm với Quảng Thị M. Khi D và H đang thực hiện hành vi mua bán dâm (quan hệ tình dục) thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu kiểm tra, phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra Vũ Thị H khai nhận còn được môi giới bán dâm cho khách đã từng đến hát Karaoke tại quán của H. Cụ thể:

Khoảng giữa tháng 11 năm 2018 Vũ Thị H đã môi giới tạo điều kiện cho Vì Thị D để thực hiện hành vi bán dâm cho Hoàng Văn H với số tiền là 500.000 đồng.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018 và ngày 04 tháng 12 năm 2018 Vũ Thị H đã môi giới tạo điều kiện cho Vì Thị T, Mùi Thị C, Quảng Thị M để thực hiện hành vi bán dâm cho 02 khách (không xác định được danh tính khách mua dâm) với số tiền là 500.000 đồng/lần.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSYC ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố Vũ Thị H về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm a, d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố cáo Vũ Thị H phạm tội “Môi giới mại dâm”

Căn cứ điểm a, d, đ khoản 2 Điều 328; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Thị H từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì giấy màu trắng, mặt trước ghi: Vở bao cao su thu giữ của Hoàng Văn H, Lò Văn Q.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi liên quan và đại diện hợp pháp vắng mặt không có lý do, tại phiên tòa Kiểm sát viên và bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 292; khoản 3 Điều 299 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi của bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai người liên quan, nội dung các biên bản vi phạm hành chính, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 05/12/2018 tại quán Karaoke H, Vũ Thị H đã có hành vi đứng ra thỏa thuận và làm trung gian dẫn dắt để Vũ Thị T, Quàng Thị M, sinh năm 2002 bán dâm cho Hoàng Văn H, Lò Văn Q, khi H và T đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị phát hiện bắt quả tang, còn Q biết M chưa đủ 18 tuổi nên Q không mua dâm, ngoài ra Vũ Thị H từ tháng 11/2018 đến ngày 04/12/2018 đã nhiều lần cho Vũ Thị T, Mùi Thị C, Quàng Thị M thực hiện hành vi bán dâm cho Hoàng Văn H và một số khách không

xác định được danh tính.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục, đến đời sống văn hóa, trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm trung gian dẫn dắt người khác mua dâm, bán dâm bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích tư lợi. Bị cáo thực hiện hành vi trung gian dẫn dắt nhiều lần mua bán dâm độc lập với nhau, trong cùng một lần để cho 02 đôi mua bán dâm, khi đó Quàng Thị M, sinh năm 2002, mới 16 tuổi 06 tháng, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” theo điểm a, d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù 03 năm đến 7 năm, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tự thú thừa nhận hành vi phạm tội trước đó của bản thân, bị cáo có mẹ đẻ là Bùi Thị T tham gia kháng chiến được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Tại bản án số 17/HSST/1995 ngày 16/11/1995 Tòa án huyện Yên Châu xử phạt Vũ Thị H 16 tháng tù về tội: Chứa mại dâm và tổng hợp 09 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 06/HSST/1995 ngày 22/6/1995, buộc bị cáo phải chấp hành chung của 2 bản án là 25 tháng tù, đã được xóa án tích. Bị cáo nhận thức hành vi dẫn dắt làm trung gian để môi giới người khác mua bán dâm là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có tài sản nhưng không giá trị, thu nhập không ổn định, còn có nghĩa vụ nuôi dưỡng mẹ đẻ đã già yếu, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 03 điện thoại di động; 01 xe máy thu giữ của Trần Đức H, Vì Thị D, Vì Thị T, Mùi Thị C. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, xét thấy cơ quan Công an huyện Yên Châu đã giải quyết theo đúng trình tự, cần chấp nhận.

Đối với 02 phong bì giấy màu trắng, mặt trước ghi: Võ bao cao su thu giữ của Hoàng Văn Hùng, Lò Văn Q không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 500.000đ) đây là số tiền dùng vào việc mua bán dâm, do vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5] *Về các vấn đề khác:*

Đối với hành vi mua, bán dâm của Vì Thị D, Quàng Thị M, Vì Thị T, Mùi Thị C, Hoàng Văn H, Lò Văn Q: Ngày 24/01/2019 Công an huyện Yên Châu đã ra quyết xử phạt bằng các hình thức phạt tiền và cảnh cáo, do vậy không đặt ra xem xét.

Đối với Lò Văn Q: Khi biết Quàng Thị M, sinh ngày 23/01/2002, chưa đủ 18 tuổi nên Q đã không thực hiện việc mua bán dâm đối với M. Cơ Quan Cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với Vương Tiến D là chủ nhà nghỉ HD không biết việc mua bán dâm của Hoàng Văn H, Vì Thị D, Lò Văn Q, Quàng Thị M nên Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu không đặt ra vấn đề xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Thị H phạm tội: Môi giới mại dâm.

Căn cứ điểm a, d, đ khoản 2 Điều 328; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thị H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, được khấu trừ 22 ngày đã bị tạm giam trước, bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 35 (Ba mươi lăm) tháng, 08 (Tám) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy màu trắng, mặt trước ghi “Vỏ bao cao su nhãn hiệu Condom Hualei thu giữ của Hoàng Văn H; 01 phong bì giấy màu trắng, mặt trước ghi “Bao cao su thu giữ của Lò Văn Q”.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), thu qua biên lai số AA/2016, số 0002323 ngày 11/4/2019.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Châu).

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Vũ Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vũ Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/5/2019).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của Quảng Thị M vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Bị cáo; NLQ, ĐD NLQ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Ngọc Hà